

Phần 3

7

Annabel nhấn mạnh để mọi người giữ tất cả những vật có thể lưu lại dấu vết của ADN hay biểu bì: Vỏ lon bia, mẫu thuốc lá, vại tờ rơi quảng cáo hay túi gói bánh sandwich mà gió chưa kịp thổi đi.

Trong trường hợp cần để ngỏ khả năng một vụ giết người, tốt hơn hết là phải có đủ các dữ liệu.

Tất cả mọi việc đều do bốn người tiến hành, cùng những chiếc túi ni lông mà Annabel có sẵn trong xe. Người thợ ảnh đến hiện trường trước tiên, sau đó là bác sĩ pháp y và báo chí. Ba chiếc xe tải nhỏ của đài truyền hình lao đến và đỗ xích lại, cứ như thể họ đặc biệt không thể để lỡ thời khắc người ta mang cái xác đi. Nếu như không thể quay được cái xác, ít nhất họ cũng quay được toàn cảnh chiếc túi đựng xác màu đen.

Bác sĩ pháp y không thể khẳng định được chính xác điều gì tại hiện trường, không thể xác định chắc chắn thời điểm chết, gió đã khiến nhiệt độ cái xác hạ xuống khá nhanh, tuy nhiên ông ta cho rằng thời điểm chết là vào khoảng từ giữa đến cuối buổi sáng.

Thayer tiến hành khảo sát các khu vực lân cận cùng hai viên cảnh sát lúc nào cũng kè kè bên cạnh anh. Anh nhanh chóng xem xét xung quanh một vòng để chắc rằng không một kẻ lang thang nào có mặt tại hiện trường. Annabel trèo lên đỉnh đồi. Phía trên đường cao tốc là con đường dài dành cho người đi bộ. Cô biết nơi đây vì nhà cô nằm ngay bên trên khoảng không gian công cộng này. Annabel đi một vòng để hỏi những người qua đường xem họ có nghe hoặc nhìn thấy gì không.

Những hàng dài phương tiện đi chuyên phía dưới tạo thành bức tường ngăn cách khiến cô chẳng thể hy vọng gì nhiều, có vẻ như người ta không thể nào nghe thấy một tiếng súng vọng lại từ con đê chắn sóng, cách đây hàng trăm mét. Cô tìm kiếm những người có thói quen đi lại khu vực này, chủ yếu là những người cao tuổi, và hỏi thăm họ nhưng chẳng nhận được câu trả lời nào khả quan.

Vào cuối buổi chiều, cô gặp lại Thayer để cùng soạn thảo những báo cáo đầu tiên và gửi yêu cầu giám định đến các phòng thí nghiệm.

Họ tạm gác đóng giấy tờ qua một bên để đi ăn tối.

Annabel đến bên bàn người đồng nghiệp và đề nghị:

- Em mời anh ăn tối nhà hàng Tanner, anh nghĩ sao? Sau đó chúng ta đến Bệnh viện Hạt Kings để xem khám nghiệm tử thi.

- Em không về nhà à?

- Brady có nhắn tin cho em, anh ấy làm việc muộn tối nay.

- Thế thì anh là người đàn ông của em!

Khi họ đến trước mặt tiền hoành tráng sơn nâu của Bệnh viện Hạt Kings, Annabel đỗ xe ở phía đối diện cửa chính. Theo kinh nghiệm, cô biết rằng cần tránh đỗ trước cửa vì, chỉ tính riêng các ca cấp cứu, bệnh viện này tiếp nhận tới cả gần một trăm nghìn trường hợp mỗi năm. Nằm ở trung tâm những con phố tòi tệ nhất khu Brooklyn, bệnh viện không lúc nào có giường trống. Những ca bị thương do súng dòn đến nhiều tới mức quân đội đã quyết định thành lập một trong những trung tâm đào tạo y khoa lớn nhất của mình tại đây.

Len lỏi vào khu tổ hợp từ một cánh cửa dành cho nhân viên, Annabel và Jack Thayer đi xuống tầng hầm để gặp bác sĩ Mitchels, một người đàn ông da đen trên dưới bốn mươi tuổi có bộ râu trắng.

- Tôi đã tiến hành quan sát sơ bộ, bác sĩ nói, cân nặng, chiều cao và cắt bỏ quần áo. Hai người sẽ không phải thất vọng đâu.

- Tại sao? Annabel lo lắng hỏi.

- Cô ta có những vết thương rất không bình thường? Lại đây, nhìn nó sẽ giúp hai người hiểu rõ hơn.

Phòng khám nghiệm tử thi - với gạch lát trắng, bàn ghế - bằng inox và ánh sáng loà mắt của đèn mổ - nồng nặc mùi thuốc tẩy, trong khi chiếc điều hòa khiến nơi đây như trong tủ lạnh.

Trên bàn khám nghiệm, nạn nhân trần truồng, để lộ ra rất nhiều vết thương như chùng ấy cái miệng màu hồng.

Những vết cắt có chiều dài từ ba tới năm xăng ti mét, tất cả đều mới được khâu lại. Hai ở vùng bụng, một ở mạng sườn phải, một ngực trái và vết cuối cùng trên đùi phải.

- Anh có ý tưởng gì về những thứ này không? Thayer hỏi.

- Chưa, tôi chờ hai người tới mới mở chúng ra, vị bác sĩ nói trong lúc cầm lấy một con dao mổ. Cô ta còn có nhiều vết sẹo nhỏ, khá cũ, không thể nhìn

thấy rõ, giống như những vết thương do dao cạo râu gây ra. Tôi đã chụp ảnh lại, và chụp cả X-quang nhưng chưa phát hiện được gì.

Bằng một cử chỉ thành thạo, bác sĩ cắt những sợi chỉ nổi hai bờ vết thương bên mạng sườn và chĩa một chiếc đèn nhỏ vào phía trong lỗ hẹp.

Trong lúc đó, Annabel nhìn lướt qua một lượt thân hình của cô gái. Từ đẹp là thích hợp nhất, trừ bộ mặt như một bông hoa nở bung do xương sọ phía trước bị nổ tung. Đôi chân thon thả và rắn chắc, cơ bụng chắc nịch nổi lên dưới lớp da, cặp vú tròn trịa thật đẹp. Cô ta chắc chắn phải là một người rất nổi bật giữa đám đàn ông. Phần lông trên bộ phận sinh dục được cạo cẩn thận, chỉ để lại một nét mảnh, vùng nách cũng hết sức nhẵn nhụi, cô ta đã chăm sóc cơ thể rất kỹ càng. Annabel nhận thấy cổ cô gái bị sưng. Một vết bầm có kích thước bằng nắm tay nổi lên trên da, ở giữa là hai vảy máu nằm cạnh nhau.

Như vết cắn của ma cà rồng, cô nghĩ.

- Sâu đấy, bác sĩ lên tiếng kéo Annabel ra khỏi dòng suy nghĩ. Ít nhất là mười xăng ti mét.

Bác sĩ cúi xuống để xem xét phía trong lớp thịt.

- Có phải do dao lam không? Annabel hỏi.

- Có thể, một vết cắt sắc lẹm duy nhất, mỏng và theo một hướng. Tuy nhiên sau đó vết thương lan rộng ra. Do bị nhiễm trùng. Tôi không biết tại sao cô ta lại bị như vậy nhưng cô ta đã từng trong tình trạng tồi tệ, đúng ra là cần phải đến bệnh viện.

Bác sĩ lặp lại cùng động tác với mỗi vết cắt vừa xem xét cái xác vừa nghiền ngẫm một lúc.

- Có vấn đề gì à? Annabel hỏi.

- Không, tôi chỉ đang tự nhủ rằng cô ta đã thoát hiểm thật tài tình, nếu tôi không nhầm, bởi không một động mạch nào bị tổn thương, ngay cả ở đùi. Các vết thương đều sâu nhưng không hề gây... nguy hiểm, dù sao cũng không trực tiếp gây nguy hiểm. Nếu chỉ có một hay hai vết, tôi có thể cho rằng đó là do may mắn, nhưng tới cả năm vết thì chỉ có thể nói rằng người thực hiện chúng đã rất chú ý để không khiến tính mạng cô ta gặp nguy hiểm.

- Cô ta có thể tự gây ra những vết thương đó không?

- Có thể. Trong trường hợp đó, hai người cần tới hỏi các bệnh viện tâm thần. Tôi còn chưa đề cập đến tất cả những vết sẹo mảnh mà tôi đã nói ban nãy. Ở đây, đây, và đây nữa, bác sĩ vừa nói vừa chỉ xuống ngực và hai cánh tay cô gái.

Annabel nhìn chăm chăm vào Thayer.

- Tự cắt cơ thể mình nhiều lần, để có thêm can đảm, cô nói, khá là quen thuộc và điều này củng cố thêm giả thiết về một vụ tự tử.

- Trong trường hợp đó, tại sao cô ta lại phải để ý để không cắt phải những chỗ có thể gây nguy hiểm? Điều này không logic chút nào!

- Cô ta không dám?

Thayer lắc đầu.

Bác sĩ Mitchels tiếp tục cuộc giải phẫu với phần bụng dưới. Dù không thể xác định được nguyên nhân nhưng vết bầm ở cổ chỉ là vết thương ngoài da. Bác sĩ không phát hiện được gì bất thường trước khi giải phẫu bộ phận sinh dục và dùng dao rạch âm đạo để quan sát được gần hơn.

- Rất nhiều thương tổn, bác sĩ nhận xét.

- Do bị hãm hiếp, Annabel cầu nhàu.

- Không nhất thiết, có thể do quan hệ tình dục thô bạo, hay đơn giản là do thiếu chất nhờn, ít hưng phấn hay bị dị tật, tóm lại không thể khẳng định chắc chắn một giả thiết nào hết.

- Trước khi khám nghiệm, anh đã lấy mẫu thử để tìm kiếm dấu vết tinh trùng chưa? Annabel nhấn mạnh.

- Rồi, mấy chiếc que đã được cho vào ống nghiệm, sẵn sàng để đưa đi phân tích.

- Nhìn bằng mắt thường anh không thấy gì sao?

- Chẳng có gì đặc biệt.

- Có phải do cô ta đã chết rồi không?

- Không, ngược lại. Tinh trùng tồn tại lâu hơn trong xác chết. Tới tận hai tuần, là quãng thời gian diễn ra quá trình phân hủy, trong khi chúng chỉ sống được hai mươi tư giờ trong âm đạo của người sống, do sự tiết dịch. Tương tự như vậy, trong vòng bảy mươi hai giờ, người ta vẫn có thể tìm thấy dấu vết của axit phosphatase bởi chúng có nhiều trong tinh dịch. Tôi sẽ tiến hành tất cả những việc đó, sau đó hai người cũng sẽ có cả báo cáo nhiễm độc, cứ yên tâm nhé.

Lúc cúi người xuống để khám nghiệm hậu môn, Mitchels e hèm rồi nhăn mặt.

- Những tổn thương tương tự ở hậu môn, bác sĩ nói. Một là nạn nhân của chúng ta đã quan hệ rất thô bạo, hoặc là cô ta mới bị hãm hiếp.

- Một lý do khiến cô ta tự tử? Annabel đưa ra giả thiết và chờ đợi phản ứng của Thayer. Anh nghĩ sao?

Viên thám tử chỉ nhún vai.

Anh quan sát người phụ nữ với cơ thể toang hoác, ngực bị phanh sang hai bên, phần nội tạng đỏ tươi ánh lên dưới ánh đèn chiếu.

- Cô ta không tự làm mình bị thương. Và đây không phải là một vụ tự tử. Anh nghĩ thế. Có một tên bệnh hoạn đang tự do ngoài kia phải chịu trách nhiệm về cái chết này, và anh muốn tóm cổ hắn. Thật nhanh.

8

Trưa thứ Năm.

Bầu trời mang màu xám xịt điển hình của những ngày mùa đông, khi ánh sáng trở nên yếu ớt khiến đầu giờ chiều chưa gì đã giống như một buổi hoàng hôn u ám.

Đêm qua Brady gần như không ngủ chút nào. Anh thức giấc trong tâm trạng vô cùng mệt mỏi. Bị ám ảnh vì phải chứng kiến một cảnh tượng khủng khiếp: Bộ mặt của Rubis bị xé làm trăm mảnh trong vòng chưa đầy một giây đồng hồ, cứ như thể chính khẩu súng đã phun ra tất cả đám máu thịt đó.

Chỉ khác là trong trí nhớ của anh, đám máu thịt bầy nhầy đó lơ lửng bất động trong không khí, trước khi từng thứ một từ từ rơi xuống.

Anh chuyển sang trạng thái tự bảo vệ và quyết định vây hãm những cảm xúc đang có trong một thế giới ảo: Điện ảnh. Brady lánh mình vào phòng chiếu và xem hết phim này đến phim khác: Từ *Hai mươi triệu dặm bên ngoài Trái đất* nơi ma thuật của Ray Harryhausen tung hoành trên màn ảnh, cho đến *Casablanca*.

Nếu như bộ phim đầu tiên đưa anh đi du ngoạn đây đó thì bộ phim thứ hai lại khiến tâm trạng anh trở nên hoài nghi hơn.

Nhưng dù thế nào thì khoảnh khắc phải đối mặt với thực tại vẫn trở đi trở lại. Và không một thứ gì, từ hàng giờ đồng hồ với phim ảnh, đến những điều hư cấu, có thể đẩy lùi được nỗi sợ hãi đang trú ngụ trong anh, đang ăn sâu vào đầu óc anh. Anh có thể tiếp tục khiến mình mù mịt trước màn hình, tiếp tục chạy trốn

đến nơi trú ẩn giúp giải tỏa lo âu trong mấy bộ phim, nhưng rồi cuối cùng sẽ vẫn phải đối mặt với những cảm xúc thật, suy nghĩ thật. Anh đã trông chờ quá nhiều vào phim ảnh.

Brady xem đi xem lại đến cả trăm lần bằng lái xe của Sondra Ann Weaver.

Anh dùng móng tay cạo lớp máu dính trên đó, để có thể nhìn thấy toàn bộ khuôn mặt cô gái.

Mình không thể đến gặp cảnh sát được. Đã quá muộn. Anh cần phải quên cô ta đi. Hủy bằng lái xe của cô ta và toàn bộ ký ức của mình trong chuyện này. Còn với Annabel... Quá phức tạp.

Chỉ có điều liệu anh có thể không? Anh đã ép mình làm như vậy từ hôm qua, vậy mà anh vẫn mất ăn mất ngủ. Sống cũng không nổi.

Tại sao cô lại làm vậy, Rubis?

Và lại là trước mặt anh! Có phải là vì cô muốn nói rằng anh cũng chỉ giống những kẻ khác? Vì anh đã im lặng khi cô chủ động tiến tới? Vì anh không thể thẳng thắn từ chối điều đó?

Đằng sau sự chần chừ này chính là bản chất của đàn ông. Một ham muốn mãnh liệt đối với chuyện ấy...

Tại sao một phụ nữ lại có thể bắn một phát súng vào giữa mặt mình, ngay trước mắt một người hoàn toàn không quen biết?

Trên con đường của Rubis có một mảng tối, đến mức khiến cô muốn dừng lại. Đó là điều gì vậy?

Lũ quỷ có tồn tại, là sự thật... Các đệ tử thực sự của Sa tăng. Chúng lờn vờn trên phố, em đã chạm mặt chúng, cô đã nói vậy, trong run rẩy.

Phép ẩn dụ này muốn ám chỉ ai?

Brady không thể khiến mình thôi suy nghĩ.

Ngoài cái chết của cô gái, chính cuộc sống của cô là điều ám ảnh anh. Hiện tại của cô. Quá khứ của cô. Cho tới lúc cô phải tự tìm đến cái chết.

Trước mặt anh.

Cô đã chọn anh là người được nghe cô thổ lộ lời cuối.

Có phải cô đã tự cho mình cơ hội cuối cùng trước cuộc gặp gỡ với anh? Sự sống chết của cô liệu có phụ thuộc vào những câu nói và hành động của Brady?

Anh muốn biết mình phải chịu trách nhiệm như thế nào trong cái chết của Rubis.

Cô đã không ngẫu nhiên mà nhận lời cuộc hẹn này. Với một *phóng viên*.

Brady nhắm mắt lại.

Ngay lập tức, anh biết mình phải làm gì.

Rubis thú nhận cô đã sa xuống địa ngục. Những bóng ma chỉ có thể tồn tại thông qua người sống lâu hơn chúng. Và chúng lựa chọn nạn nhân mà chúng muốn ám ảnh. Không phải ngẫu nhiên mà Brady bị bóng ma của Rubis đeo bám. Rubis đã để bóng ma của mình đến bên anh, một người đàn ông mà cuộc đời được dùng để mang ánh sáng đến bên bóng tối, để tìm kiếm sự thật trong những uẩn khúc của quá khứ và những điều bí mật.

Một sợi xích nặng nề và gây ồn ã nối chúng với thực tại.

Và nếu anh muốn thoát khỏi ám ảnh đó, chỉ có một cách duy nhất.

Tìm đến tận năm mồ của cô gái.

Nơi Sondra Ann Weaver được chôn cất.

Cũng là nơi Rubis được sinh ra.

Brady bắt đầu bằng việc giật lấy tờ bướm của Rubis và giờ nó lên trên ngọn lửa hộp quẹt. Tờ giấy bìa quần lại, từng vệt lửa loang ra trên khuôn mặt cô gái trẻ và Brady nhìn nó dần biến thành tro dưới đáy thùng rác. Anh vứt tấm bằng lái xe vào ngọn lửa sau khi ghi nhớ hết mọi thông tin trên đó.

Không còn gì có thể chứng minh mối liên hệ giữa mình và cô ta.

Là một phóng viên có tài, Brady biết rõ làm sao để dựng lại chân dung của một người, sự lắt léo của hệ thống hành chính Mỹ không có gì và bí ẩn đối với anh. Để hiểu được Rubis, đầu tiên cần phải am hiểu xem cô đã từng đóng vai trò gì trong xã hội.

Anh bắt đầu tìm kiếm trên Internet. Tấm bằng lái xe chỉ ghi lại địa chỉ vào thời điểm cô gái lấy bằng: Một thành phố tại Ohio, điều này chẳng mấy hữu dụng với Brady.

Tuy nhiên, anh còn có tên đầy đủ của Rubis và số điện thoại của cô. Anh bắt đầu tra ngược danh bạ điện thoại nhưng chẳng có được thêm thông tin gì. Anh tiếp tục tìm kiếm trên các trang web khác song vô ích. Cô gái ở trên danh sách đỏ¹. Số điện thoại bắt đầu bằng 212, đầu số dành riêng cho Manhattan. Brady

với lấy điện thoại và yêu cầu được nối máy với NYC- DEP, cơ quan bảo vệ môi trường thành phố New York, nhà cung cấp và quản lý nước sạch của thành phố. Anh biết có rất ít người liên hệ để yêu cầu chỉ dẫn từ các công ty nước, vì vậy, khác với các công ty điện thoại vốn rất thận trọng, họ dễ dàng tiết độ thông tin hơn.

- Xin chào, tôi là Mark Filter, tôi làm việc tại thư viện Manhattan, anh tự giới thiệu, tôi gọi để đề nghị được hỗ trợ đặc biệt, bởi tôi vừa phải nhận lại một tờ biên lai phạt đã được gửi cho một người mượn sách mà không trả lại, và tôi đang tự hỏi không biết chị có địa chỉ chính xác của người mượn sách này không.

- Tôi không biết liệu..., một phụ nữ lưỡng lự trả lời.

- Ai cũng cần đến nước sạch và tôi tự nhủ rằng chị có thể giúp tôi, chắc chắn là chị có một địa chỉ nào đó, tôi nhất định phải tìm ra người này, phải thu lại vài trăm đô la, tôi không thể để họ làm như vậy, nếu mọi người đều mượn sách mà không trả thì với cái đà này, chắc chúng tôi sẽ phải đóng cửa mất!

- Hẳn vậy rồi...

Brady cảm thấy người phụ nữ đang khó chịu, cần phải khiến cô ta nhanh chóng nhượng bộ.

- Chị thấy đấy, trong đợt khủng hoảng kế tiếp, sẽ đến lượt chúng tôi bị tòa thị chính cắt ngân sách, chúng tôi sẽ không thể mua thêm gì nữa, và đối với những thanh niên của chúng ta, thư viện sẽ chỉ còn là những viện bảo tàng! Không, thẳng thắn mà nói, những người mượn sách không trả kiểu này bắt đầu đi quá giới hạn rồi!

- Tôi hiểu, cuối cùng thì cô ta cũng ngắt lời. Tôi sẽ xem có thể tìm được gì.

- Cảm ơn chị. Tôi hy vọng cô ta vẫn ở Manhattan! Tên cô ta là Sondra Ann Weaver. Nếu như người lớn không thêm tôn trọng các quy định, thì làm sao con cái chúng ta có thể làm được?

Brady vào vai thật hoàn hảo, tạo ra được sự liên kết với người đối thoại, lúc này đang lần bảng danh sách để tìm cái tên Weaver.

- Tôi tìm thấy mười hai người ở New York, khoan, hai tại số Manhattan và... đúng rồi, có một Sondra A. Anh có gì để ghi lại chưa?

Brady ghi lại địa chỉ, tại East Village, rồi rít cảm ơn người phụ nữ rồi gác máy.

Điểm đầu tiên: Danh tính, địa chỉ và điện thoại.

Tiếp theo, anh đánh địa chỉ, một trang web được kết nối với các cơ sở dữ liệu của chính phủ và có thông tin đầy đủ về mọi công dân Mỹ, như các vụ vi phạm, bản án dân sự, giấy khai sinh và khai tử, sổ quân nhân, giấy tờ thế chấp hay đăng ký kết hôn. Mặt trái của một xã hội thực hiện quá nghiêm túc cho công dân được quyền tiếp cận với thông tin: Sự phát tán thông tin của mọi cá nhân, nhờ đó mỗi người nộp thuế đều có quyền lục lọi dữ liệu của bất kỳ tổ chức nào được thành lập và hoạt động nhờ vào phần thuế mà họ đóng góp. Brady không bỏ lỡ điều đó.

Anh đánh tên đầy đủ của Rubis và tập trung vào phần dữ liệu đặc biệt. Tất cả thông tin đều được xếp theo vùng. Nếu không có một địa điểm chính xác, sẽ không có thông tin nào hiển thị. Anh yêu cầu các kết quả cho thành phố New York. Thường thường anh chỉ nhận được một đến hai dòng thông tin và nhất là các số hiệu hồ sơ mà anh có thể tra cứu tại trung tâm lưu trữ của các cơ quan khác nhau: Tòa án, tòa thị chính, đồn cảnh sát... Lần này, không có thông tin nào về Sondra Ann Weaver xuất hiện. Brady lặp lại quá trình tìm kiếm với quận Seneca tại Ohio, là địa chỉ được ghi trên bằng lái xe của cô gái. Hẳn là cô đã lớn lên tại thành phố Tiffin. Cái tên chẳng để lại ấn tượng gì với Brady, không một hồi ức nào, anh không biết gì về nơi này.

Không có thông tin nào hiện ra. Vậy là cô không sinh ra ở Tiffin mà có thể là một thành phố khác trong vùng. Giấy khai sinh chỉ ghi rõ tên thành phố nơi người mẹ đã sinh con. Với một người như Rubis, Brady cảm thấy ngạc nhiên khi không tìm thấy thông tin gì. Không lẽ cô cứ thế đến thẳng với phim khiêu dâm? Thậm chí không qua con đường làm gái mại dâm? Anh xác định vị trí của Tiffin trên bản đồ bang Ohio và nhắm vào các thành phố lân cận. Cleveland, Columbus, Dayton và Cincinnati. Với mỗi thành phố anh đều thử nhưng chẳng có thêm được kết quả nào.

Một cô gái mẫu mực? Không hề bị kết án hay xử phạt dưới bất kỳ hình thức nào?

Có thể Rubis đã từng sống ở rất nhiều nơi trước khi đến New York?

Anh không chắc lắm. Rubis mới hai mươi hai tuổi, cô không có nhiều thời gian cho lắm. Cô làm diễn viên phim sex từ khi nào? Brady ngay lập tức để câu hỏi này sang một bên và tự hứa sẽ trở lại với nó sau.

Anh đã làm tất cả những gì tự mình có thể trên Internet. Brady quyết định lấy thẻ tín dụng ra và gõ bàn phím để tìm một trong số nhiều website tìm kiếm có thu phí. Sau khi trả khoảng bốn mươi đô la, anh tiến hành tìm kiếm với tên thật của Rubis. Mấy trang web này thu thập tất cả thông tin về những người truy cập mạng: Khi một người khai địa chỉ, danh tính của mình trong phần đăng ký của một trang web, thậm chí chỉ khai địa chỉ mail, tất cả những thông tin này

đều sẽ được thu thập và trao đổi qua các chương trình phân tích thương mại, dữ liệu của các chương trình này sẽ được những doanh nghiệp chuyên đối chiếu số liệu marketing đưa vào danh mục để nghiên cứu.

Trong vòng chưa tới nửa giờ, Brady đã có được một số kết quả cho tên Sondra Weaver, anh tìm thấy địa chỉ tại Tiffin và cả một địa chỉ khác tại Fort Wayne, bang Indiana. Anh quay trở lại cửa sổ trang dữ liệu của chính quyền và tiến hành tìm kiếm trong bang Indiana, sau đó là thành phố Fort Wayne.

Lần này, đúng là cái tên Sondra Ann Weaver đã được ghi lại.

Trong bản án liên quan đến lãng nhục nơi công cộng và phô dâm.

Thử xem nào...

Không thấy một chi tiết nào, tuy nhiên có thể tìm được số hồ sơ. Brady ghi lại cẩn thận dù anh biết rằng không nên hy vọng gì nếu gọi đến đồn cảnh sát khu vực. Và anh cũng không có ý định tới tận Indiana để tra cứu thông tin lưu trữ của tòa án.

Anh đã ngồi yên tại bàn làm việc tìm qua một lượt những gì có thể tìm được về Rubis. Đã đến lúc nên ra ngoài để tìm kiếm kỹ càng hơn.

Brady xóa lịch sử duyệt web trên máy tính với lấy áo vest rồi ra khỏi xưởng đi về phía phố Heights, từ đó anh bắt tàu điện ngầm đến Manhattan. Anh xuống phố Canal và đi bộ dọc theo ba khối nhà tới tòa án quận New York-Manhattan. Tại quầy “Vi phạm giao thông”, anh lấy một tờ đăng ký để yêu cầu toàn bộ dữ liệu liên quan tới cái tên Sondra Ann Weaver, bằng cách cung cấp ngày sinh cùng địa chỉ anh tìm được vào sáng nay. Brady xác nhận cam đoan sẽ không sử dụng những thông tin này vào mục đích xấu hay thương mại, thế là xong.

Người nhân viên xem bằng lái của Brady, thực hiện quy trình cần thiết rồi in ra nhiều trang giấy, sau đó đưa cho Brady mà không đặt bất kỳ câu hỏi nào.

Theo những thông tin này, Rubis chưa bao giờ cập nhật bằng lái của mình khi đến New York. Cô gái sở hữu một chiếc ô tô, và biển số đăng ký là ở thành phố quê cô, tại Tiffin. Chẳng có gì có thể sử dụng được. Phần cuối cùng là các phiếu phạt. Lái xe quá tốc độ, tại New York, và một vài vi phạm về đỗ xe không đúng nơi quy định, chủ yếu là tại Manhattan, vài vi phạm khác là ở thành phố Kingston, thuộc cùng một bang. Brady xem xét những vi phạm liên quan đến lái xe quá tốc độ. Tại đường cao tốc 87, nối Quả táo lớn với Kingston. Liệu có phải cô làm việc cho một hãng phim tại đó? Ngày vi phạm là vào tháng Mười và tháng Mười một. Khá gần đây.

Brady đọc đi đọc lại đồng giấy tờ cho tới khi nhớ hết mọi thông tin anh quan tâm sau đó vứt chúng vào thùng rác, anh ra khỏi tòa án rồi ngón một chiếc bánh

mì kẹp xúc xích ở một xe bán hàng rong. Lần ngược lại dấu vết của Rubis khiến anh có cảm giác được sống.

Anh vẫn còn thời gian để lục lợi thông tin trước khi các cơ quan nhà nước đóng cửa, vậy nên anh đi về phía tòa án bang, với đầy đủ các thông tin về họ tên, địa chỉ và ngày sinh của Rubis. Anh kiểm tra để chắc chắn rằng không có bất kỳ một tuyên bố phá sản, quá trình truy tố dân sự hay hồ sơ phạm tội nào được ghi nhận tại tòa án cấp liên bang. Sondra Weaver là một công dân hoàn toàn trong sạch.

Lúc Brady ra đến bên ngoài, mặt trời đã lặn, nhường chỗ cho thứ ánh sáng lờ mờ của các tòa nhà cao tầng và các loại đèn trang trí Noel. Bầu trời tối sầm lại quá nhanh, chẳng có vẻ gì là tự nhiên với anh. *Minh đã gỡ lại được quãng thời gian để mất từ hôm qua, đầu óc mình đã bắt đầu quay lại với thực tại*, Brady mừng thầm trong lúc nhìn những đám mây trôi qua vùn vụt trên bầu trời siêu đô thị.

East Village.

Rubis sống ngay gần đó, cách ba bên tàu điện ngầm và một vài tòa nhà.

Cảnh sát sẽ tới đó. Không có cơ hội nào cho mình mạo hiểm cả!

Nhưng nghĩ kỹ lại, cũng không chắc cảnh sát đã tới đó. Họ sẽ mất bao lâu mới xác định được danh tính của cô? Một phụ nữ không có gương mặt...

Trừ phi anh đã lục lợi người cô, chứ chắc hẳn cô có mang theo một chiếc ví, thẻ tín dụng, điện thoại di động, ngàn đây cũng đủ để NYPD, cảnh sát New York, có thể biết hết những gì anh đã tìm hiểu được về người phụ nữ tự sát ngày hôm qua.

Vậy nhưng Brady vẫn không thể về nhà. Ngay lập tức anh nghĩ đến vợ mình. Làm sao để đối diện với Annabel tối nay? Liệu anh có thể trò chuyện như mọi khi, cư xử như trong một buổi tối bình thường, tán gẫu, hỏi han về công việc trong ngày của cô mà không để lộ ra những chấn thương tâm lý anh vừa trải qua..

Lúc chạy ào xuống cầu thang bên tàu điện ngầm, Brady chợt nhận ra anh vừa đi vào cửa hướng về phía Bắc của tuyến tàu, chứ không phải hướng đi Brooklyn, phía nhà anh. Đôi chân đã đưa anh về phía East Village.

Minh có thể nhìn qua tòa nhà nơi cô ta sống hoặc ít ra cũng là khu phố.

Anh đi qua cửa quay và tiến về phía sân ga.

Nếu như có dấu niêm phong trên cửa thì có nghĩa là cảnh sát đã đến đó. Nếu gặp họ, mình sẽ không dừng lại, mình sẽ lên tầng trên, mình sẽ cư xử thoải mái như một người thường ra vào khu nhà đó...

Sao cũng được trừ việc phải đối diện với vợ, giữa những bức tường trong căn hộ của họ.

Hai mươi phút sau, anh bước trên phố Đông số 3, với đủ các loại cây tứ xứ. Khu vực này cách xa các khu du lịch, gồm những tòa nhà sơn nâu và đỏ cùng những cửa hàng nhỏ xíu bán đủ thứ trên đời, với đại đa số người bán hàng biết rất nhiều thứ tiếng, nhưng lại hiếm có một người nói tốt tiếng Anh, một khu phố chưa mấy bị ảnh hưởng bởi quá trình quý tộc hóa diễn ra tại New York từ khoảng chục năm nay. Tại đây, tường phủ đầy các hình vẽ graffiti và đám ô tô đỗ bên lề đường khiến người ta liên tưởng đến những năm 1980.

Brady tìm ra lối vào của một tòa nhà bốn tầng được cho là nơi Rubis đã sống và xem xét những cái tên được viết trên hộp thư ở sảnh vào.

Sondra A. Weaver! Anh đọc. Căn số34.

Anh trèo lên tầng bốn và cảm thấy an tâm hơn khi không gặp ai ở hành lang. Cửa căn hộ số 34 không có dấu hiệu nào đặc biệt.

Có thể họ vẫn chưa niêm phong căn hộ của cô ta. Nhờ họ chưa đến đây thì sao? Nhờ họ đến đúng lúc mình đang ở đây thì sao?

Rất ít khả năng.

Số mình chắc phải cực đen mới gặp phải tình huống ấy.

Anh đứng một hồi trước chuông cửa. Suy nghĩ. Anh còn có thể làm gì khác đây? Chẳng có thông tin nào khác có thể định hướng cho anh.

Anh quan sát hành lang một lần nữa.

Để hiểu về cô, không có cơ may nào khác, cần phải xem xét phía trong nơi ở của cô. Thăm dò, ít nhất là bằng việc nhìn qua cái ô cửa của cô.

Không thể nào. Nếu đột nhập vào đây, mình sẽ tự dán thân vào tình huống rắc rối. Chạy trốn sau khi cô ta tự tử có thể không phải là một ý hay, nhưng thế này thì thật sự là điên rồ! Mình sẽ không bao giờ có thể giải thích điều này với cảnh sát nếu bị họ tóm được! Họ sẽ không tin mình...

Anh giơ tay lên nhấn chuông.

Chết tiệt, mình làm gì thế này?

Anh đợi chừng một phút rồi tiếp tục nhấn chuông. Không thấy ai trả lời.

Giờ thì sao?

Anh cố tự thuyết phục mình quay về trong khi một nửa bộ não còn lại đã bắt đầu suy nghĩ xem làm sao để vào được bên trong căn hộ. Brady đầu hàng. Liệu người ta có thể chống lại một nỗi ám ảnh hay không? Tốt hơn là nên kiểm soát nó để hạn chế những lần nó đi quá giới hạn.

Anh đang muốn cân nhắc vài giải pháp khác nhau thì chợt nhận ra rằng khả năng quan sát của mình đã hoàn thành mọi việc: Cánh cửa cũng giống như toàn bộ tòa nhà: Cũ kỹ và thô sơ, không được lắp thêm chốt an toàn, tóm lại, tất cả đều thuận lợi để anh có thể đột nhập.

Mình điên mất rồi..., anh tự nói với mình trong lúc rút ví ra. Anh tránh các loại thẻ tín dụng và sử dụng thẻ khách hàng thân thiết của cửa hàng bách hóa, anh có thể cho phép mình làm hỏng nó.

Anh dỏng tai về phía cầu thang nghe ngóng, sau đó luồn phần góc vuông bằng nhựa của tấm thẻ vào giữa cánh và khung cửa cho tới khi chạm vào một vật cứng, đẩy nó nghiêng về phía quả đấm, và làm cho nó trượt xuống phía dưới. Một tiếng cạch kỳ diệu vang lên.

Đơn giản y như trên ti vi.

Căn phòng chìm trong bóng tối. Brady sờ soạng tìm công tắc đèn, bước vào trong nhà Rubis rồi đóng cánh cửa lại sau lưng.

Lần này, anh đã đi quá xa để có thể quay lại.

Ghi chú:

1. Những thuê bao không đăng ký trên các danh bạ điện thoại và các dịch vụ cung cấp thông tin.

9

Hơn hai nghìn một ngày.

Đó là số người mất tích ở Mỹ mà Annabel có được. Phần lớn trong số họ nhanh chóng được tìm thấy, trong những vụ việc không mấy đáng kể, tuy nhiên, cũng có tới hàng chục hay hàng trăm vụ mất tích trong những khoảng thời gian khác nhau vẫn chưa được giải quyết.

Không chỉ dừng lại ở một con số đáng lo ngại, hiện tượng này đã trở thành một ngành kinh doanh thực thụ, của các trang mạng, thám tử tư chuyên về các vụ mất tích và nhiều kênh truyền hình khác nhau. Tư tưởng thực dụng thống trị tại Mỹ đã nhanh chóng thích nghi với bối cảnh này để tìm cách kiếm lời nhiều nhất từ những trường hợp bất hạnh trên.

Annabel bỏ ra cả buổi sáng thứ Năm để xem xét kỹ các thông báo mất tích tại thành phố New York, ưu tiên lựa chọn những trường hợp gần đây nhất. Cô gái mà cô nhìn thấy trên bàn khám nghiệm tử thi là một người chăm chút cho bản thân, không phải loại người lang thang. Cô tập trung vào những cô gái tóc vàng, tương đối trẻ, trước khi mở rộng phạm vi tìm kiếm, nhưng cũng chẳng đạt được thêm kết quả nào.

Sau khi làm chứng tại tòa án trong một vụ điều tra đã kết thúc từ một năm trước, Jack Thayer quay trở lại tìm Annabel vào đầu buổi chiều với vẻ thất vọng.

- Luật sư bào chữa làm khó anh à? Annabel hỏi.

- Không, mọi việc suôn sẻ cả, gã đó sẽ bị kết án ít nhất mười năm. Nhưng anh vừa qua phòng đại úy, yêu cầu giám định Jane Doe của chúng ta hôm qua đã bị từ chối. Tất cả những gì chúng ta thu thập được tại hiện trường đều đã bị xếp xó.

- Tại sao? cô gái lại phản ứng ngay lập tức.

- Tốn quá nhiều chi phí cho một trường hợp kiểu này. Anh đã cố gắng giải thích với Woodbine rằng đây có thể là một vụ giết người được ngụy tạo nhưng vô ích, cứ như đang nói chuyện với tiếng vọng của mình bên bờ vực ấy.

- Khi thật! Giờ thì có tìm được nhân chứng cũng không thể đưa anh ta vào vụ việc! Thế ông ấy có bắt dừng mọi hoạt động khám nghiệm tử thi lại không, những chất lấy được móng tay nạn nhân hay báo cáo nhiễm độc?

- Không, nhưng không phải là ông ấy không biết, tất cả những thứ được gửi ra các phòng thí nghiệm bên ngoài đều bị chặn lại.

- Tóm lại là mọi thứ mà chúng ta đã thu thập được ở khu nhà kho! Thế theo ông ấy, chúng ta có thể kết thúc vụ này bằng cách nào đây?

Thayer giờ một ngón tay trở lên:

- Dù sao anh cũng nghe nói là mọi thứ đều đã được niêm phong để bảo quản. Nếu trong quá trình điều tra, chúng ta bắt được ai đó, Woodbine sẽ chấp nhận cho chúng ta đối chiếu ADN.

- Ông ấy quên mất là một cuộc điều tra được tiến hành theo cách ngược lại à? Các chứng cứ mới là thứ giúp chúng ta tìm ra thủ phạm chứ! Thật tuyệt nếu như trong mười năm nữa, chúng ta tình cờ phát hiện ra cô gái là ai và chúng ta phải đến để nói với gia đình cô ta là chúng ta mất nhiều thời gian đến thế chỉ bởi vì không có đủ ngân sách!

Thayer giơ tay ra trước mặt:

- Thư giãn đi Anna, em không thể thay đổi được cả hệ thống đâu.

Cô gái lắc đầu, giận dữ.

- Anh vẫn giữ liên lạc với các đài truyền hình địa phương chứ? Cô hỏi.

- Bình tĩnh nào! Nếu trong đầu em vẫn có ý định nói mà không suy nghĩ thì đó không phải là một...

- Em muốn cung cấp các dấu hiệu nhận dạng nạn nhân và ảnh chụp quần áo của cô ta cho đài truyền hình để họ phát trong mục bản tin. Chúng ta cần biết cô ta là ai.

Thayer dò xét người đồng nghiệp để chắc rằng cô đang không lợi dụng sự cả tin của anh, rồi mới lên tiếng ủng hộ.

Mười lăm giờ, đài truyền hình địa phương đăng những bức ảnh một bộ quần áo được chụp trên bàn đá vuông màu trắng, lời nhắn của Annabel được nhắc đi nhắc lại từng từ:

- “NYPD¹ kêu gọi giúp đỡ xác định danh tính của người phụ nữ mặc bộ quần áo này, hôm qua, tại Brooklyn Heights. Cô gái tóc vàng, cao 1,66 mét nặng 48 cân. Nếu quý vị nhận ra người này qua miêu tả, xin hãy liên hệ với...”

Một đường dây điện thoại có tổng đài viên trả lời vừa được thiết lập và họ nhận được các cuộc gọi đến ngay sau những lần thông báo đầu tiên. Phần lớn đều là những người không đáng tin hoặc gọi để đặt thêm câu hỏi nhằm thỏa mãn lòng hiếu kỳ. Annabel và Jack đã được Woodbine bật đèn xanh, họ có thể tiếp tục theo vụ này miễn là không để ảnh hưởng đến những vụ án khác, những vụ “nghiêm trọng hơn nhưng cũng dễ giải quyết hơn”, ông nói.

Thayer ngồi trong một căn phòng rộng ở tầng hai tại Atlantic Avenue, nơi đặt tổng đài điện thoại tiếp nhận các cuộc gọi làm chứng. Trong lần này, đã có ba lời kêu gọi mọi người ra làm nhân chứng cho ba vụ án: Vụ đầu súng gần một trạm xăng tại Queens, vụ mất tích của một thiếu nữ gần Pelham Bay và một xác phụ nữ không rõ danh tính tại Fulton Terminal.

Trong lúc đó, Annabel trực ở đồn cảnh sát.

Jack xem kỹ những bản in ghi lại thông tin của các cuộc gọi có liên quan đến vụ của anh. Hai giờ sau, họ đã thu thập được ba cái tên, sau khi kiểm tra, chỉ có hai người nhận là đã gọi đến. Người thứ ba cúp máy, thậm chí còn chửi Jack vì đã làm phiền anh ta.

Mười chín giờ, anh đang lo lắng chờ đợi tiếng chuông của chiếc đồng hồ lớn treo phía trên cửa ra vào vang lên, chuẩn bị tinh thần đầu hàng sau một ngày không thu được kết quả gì, thì người ta chìa ra trước mặt anh một bản in nội dung được ghi lại từ băng ghi âm.

- Cái này vừa đến, một cô gái trẻ tóc hung người hơi đậm giao nó cho anh.

Thayer cẩn thận xem xét nội dung:

“Người gọi: Tôi gọi về việc liên quan đến cô gái mà các anh đang tìm, tóc vàng mặc áo phao, tôi nghĩ rằng tôi nhận ra quần áo của cô ta. Cái khăn với chiếc mũ, mọi thứ.

Tổng đài viên: Anh có thể nhận dạng cô ta chứ?

Người gọi: Tôi nghĩ vậy. Có chuyện gì xảy ra với cô ta vậy?

Tổng đài viên: Anh biết cô ta tên gì chứ?

Người gọi: Rubis. Cô ấy tên là Rubis, cô ấy sống ở Manhattan, tôi có thể cho anh địa chỉ.

Tổng đài viên: Đó sẽ là một thông tin vô cùng hữu ích. Rubis có phải tên thật của cô ta không?”

Trong cả nửa trang sau, người đàn ông thú nhận chỉ biết cô ta dưới cái tên này. Anh ta cung cấp địa chỉ một studio và hỏi đi hỏi lại để biết chuyện gì đã xảy ra với cô gái. Khi tổng đài viên hỏi danh tính, anh ta cúp máy.

Thayer đứng dậy và sau khi kiểm tra số thứ tự của tổng đài viên đã nhận cuộc gọi, anh đi đến bàn số 7 nơi một thanh niên trẻ gầy gò, anh đoán là gốc Mexico, đang chăm chú nhìn vào màn hình máy tính trong lúc chờ cuộc gọi tiếp theo. Thayer lên tiếng chào và chìa bản in ra trước mặt cậu ta:

- Cậu thấy người này thế nào? Có căng thẳng không?

- Không, thưa thám tử, lo lắng thì đúng hơn. Nếu anh muốn nghe ý kiến của tôi, thì anh ta có biết cô gái, nhưng không phải là một người thân, anh ta chỉ tò mò và có thể là lo sợ trước ý nghĩ có chuyện gì đó xảy ra với cô gái. Có thể là một người tình qua đường, hoặc một người hàng xóm.

Thayer không giấu được nụ cười.

- Cậu có vẻ tử mỉ mỉ, chàng trai trẻ?

- Tôi là sinh viên khoa tâm lý, tôi làm thêm để trả tiền học.

- Cuộc gọi có hiện số không?

- Không, anh ta dùng số ẩn.

Thayer cảm ơn cậu thanh niên rồi mở di động trong lúc vội vã đi xuống phố:

- Annabel, có thể chúng ta đã có được gì đó. Một cô Rubis nào đó. Chưa có chi tiết cụ thể, anh không thể tiến hành tìm kiếm ở đây nhưng anh có mặt địa chỉ, anh sẽ qua đó.

- Qua đón em nhé, em vừa xong việc.

- Anh biết em sẽ nói thế mà. Anh đang trên đường đến chỗ em rồi đây.

Ghi chú:

1. Tên viết tắt của The New York City Police Department: Sở Cảnh sát thành phố New York.